

SIÊU ÂM XÁC ĐỊNH TUỔI THAI

BS Nguyễn Huyền Trinh

MỤC ĐÍCH

- *Thời gian mang thai*
- - 280 ngày (40 tuần) tính từ ngày đầu của kỳ kinh cuối
- - 266 ngày (38 tuần) tính từ ngày rụng trứng
- *Tuổi thai tính theo ngày kinh chót*
- Công thức Nägele: ngày +7, tháng– 3

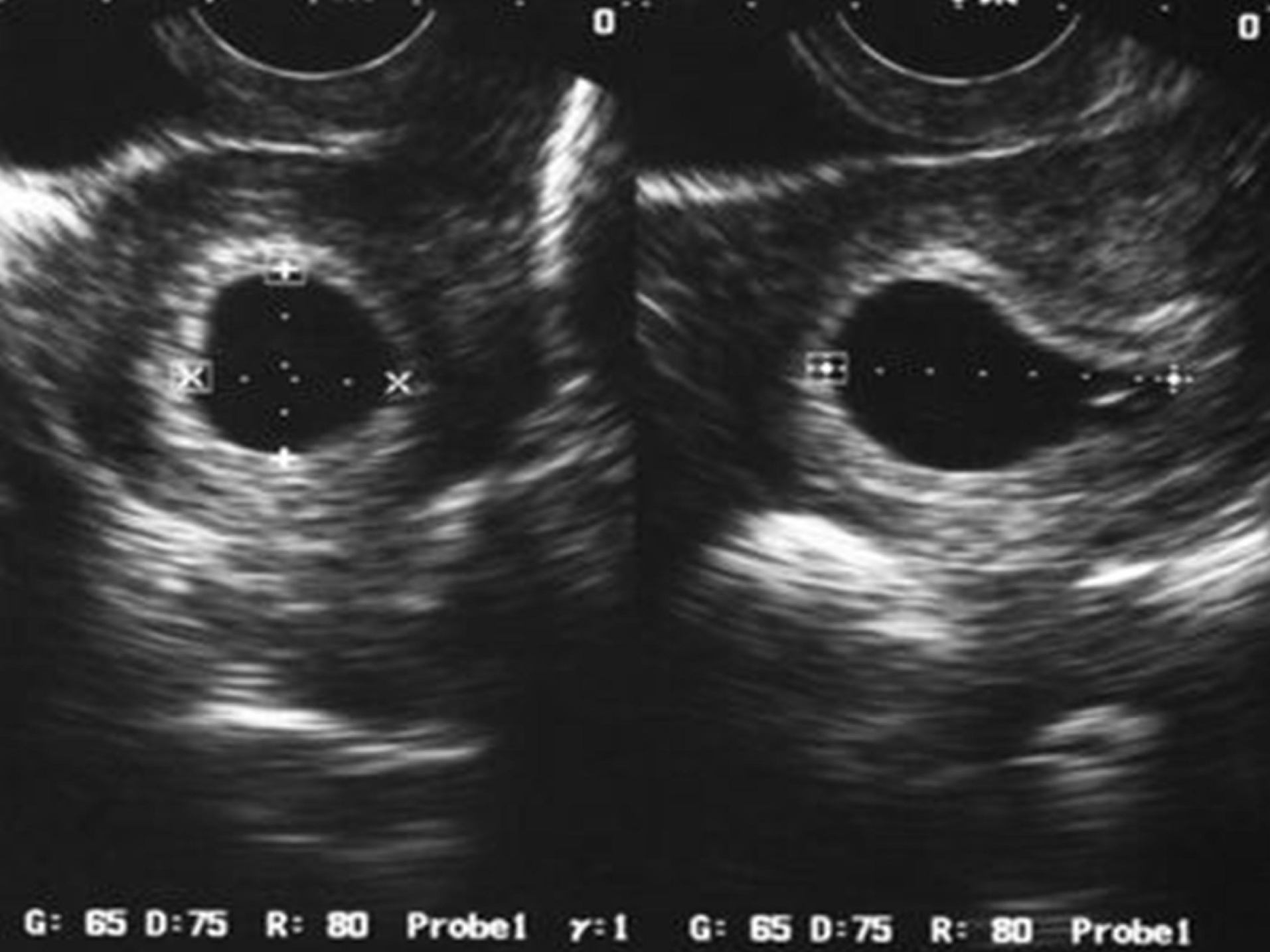
- Những trường hợp cần phải xác định dựa vào siêu âm
- _ Không nhớ kinh chót
- _ Kinh nguyệt không đều
- Tiền căn mổ sanh
- Theo dõi sự phát triển của thai nhi
- Phát hiện những bất thường, đặc biệt của hệ xương thai nhi

CÁC SỐ ĐO

- ĐƯỜNG KÍNH TÚI THAI
- CHIỀU DÀI ĐẦU – MÔNG
- ĐƯỜNG KÍNH LƯỖNG ĐỈNH
- CHIỀU DÀI XƯƠNG ĐÙI

ĐƯỜNG KÍNH TÚI THAI

- - Cắt dọc thân tử cung: đo chiều dài và chiều cao túi thai (bờ trong)
- - Cắt ngang thân tử cung: đo chiều ngang túi thai (bờ trong)
- *Kích thước túi thai = trung bình cộng của 3 số đo trên*



CHIỀU DÀI ĐẦU - MÔNG

- Nở hết chiều dài phôi thai
- (Không nở tuột noãn hoàng)



ĐƯỜNG KÍNH LƯỖNG ĐỈNH

- - Ño ôu maët caét ñi ngang qua ñöông naõ giõõa, naõ thaát III, ñoài thò, vaùch trong suoát (cân xöùng qua ñöông naõ giõõa)
- - Ño böø ngoaøi – böø trong cuûa xöông soi ôu ñöông kính lòun nhaát, thaúng goùc vùi ñöông naõ giõõa.



NAME :

ID :

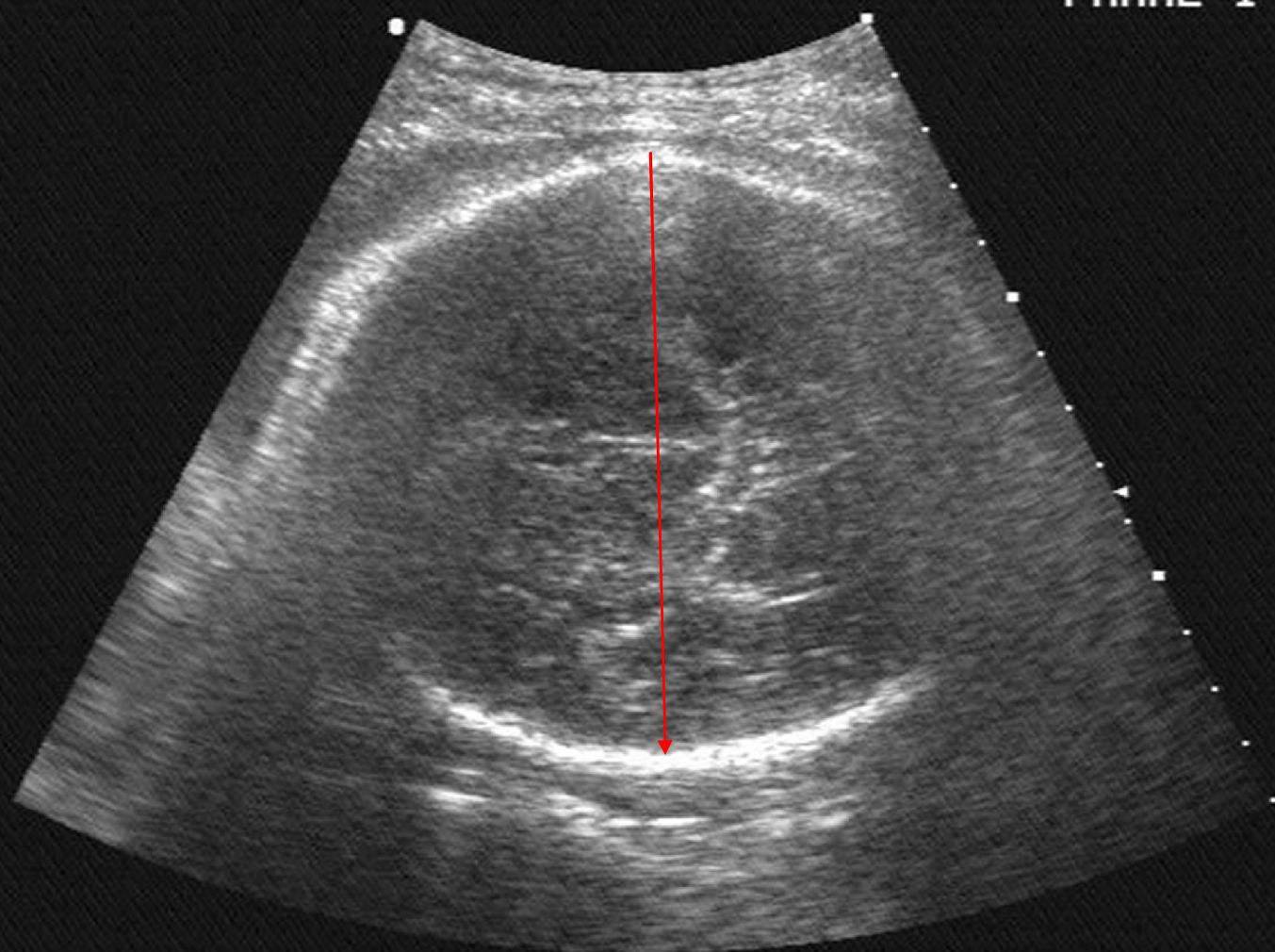
6-2 C76

4cm

15:54:36 COMPLETE 08
28-APR-03

FRAME 1

1.9-3.9 6
4.5dB/S5



CHU VI VÒNG ĐẦU

- - Nối qua mặt cắt
NKLN
- - Nối bờ ngoài-
ngoài của xương sọ

CHỈ SỐ ĐẦU (Cephalic Index)

- Chỉ số đầu = ($\frac{\text{ĐKLĐ}}{\text{ĐKCT}}$) x 100
- *Giới hạn bình thường: 75% - 85%,*
- *cố định trong suốt thai kỳ.*





CI > 85%: Đầu ngắn



NAME:

ID:

-2 C 40

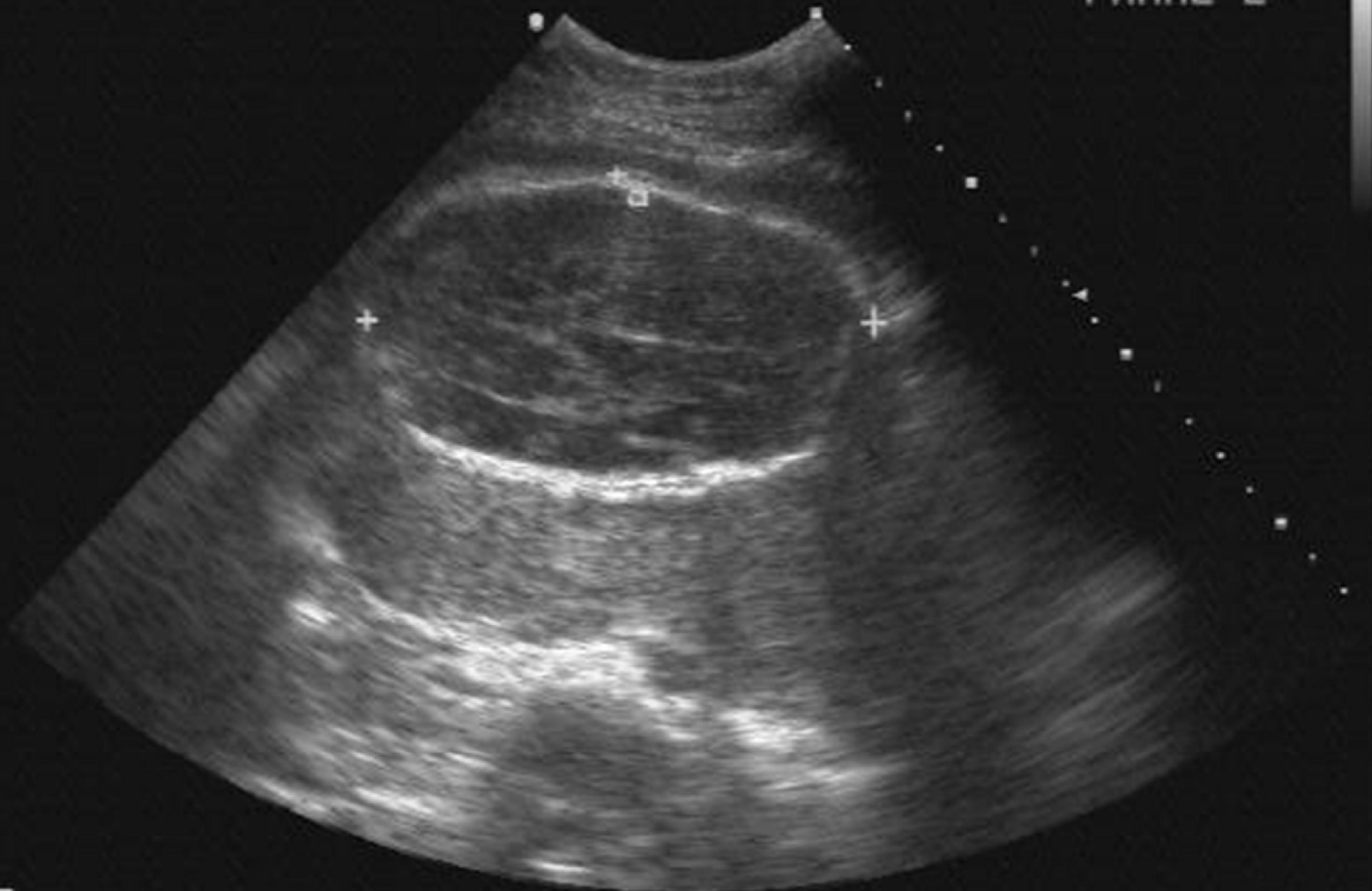
8cm

BASIC OB
13:33:14 24-DEC-03

FRAME 2



5.2dB/S5



D 110.6mm
D 65.95mm

CI < 75%: Đầu dài

CALC

CHIEÀU DAØI XÖÔNG ÑUØI

- - Ño heát chieàu daøi xöông, khoâng bao goàm phaàn suïn ñaàu xöông



04
22

10MV
5MHz
6M
5MHz
6mm

G: 80 D: 75 R: 90 Probe2 γ : 1

ĐƯỜNG KÍNH NGANG BỤNG CHU VI VÒNG BỤNG

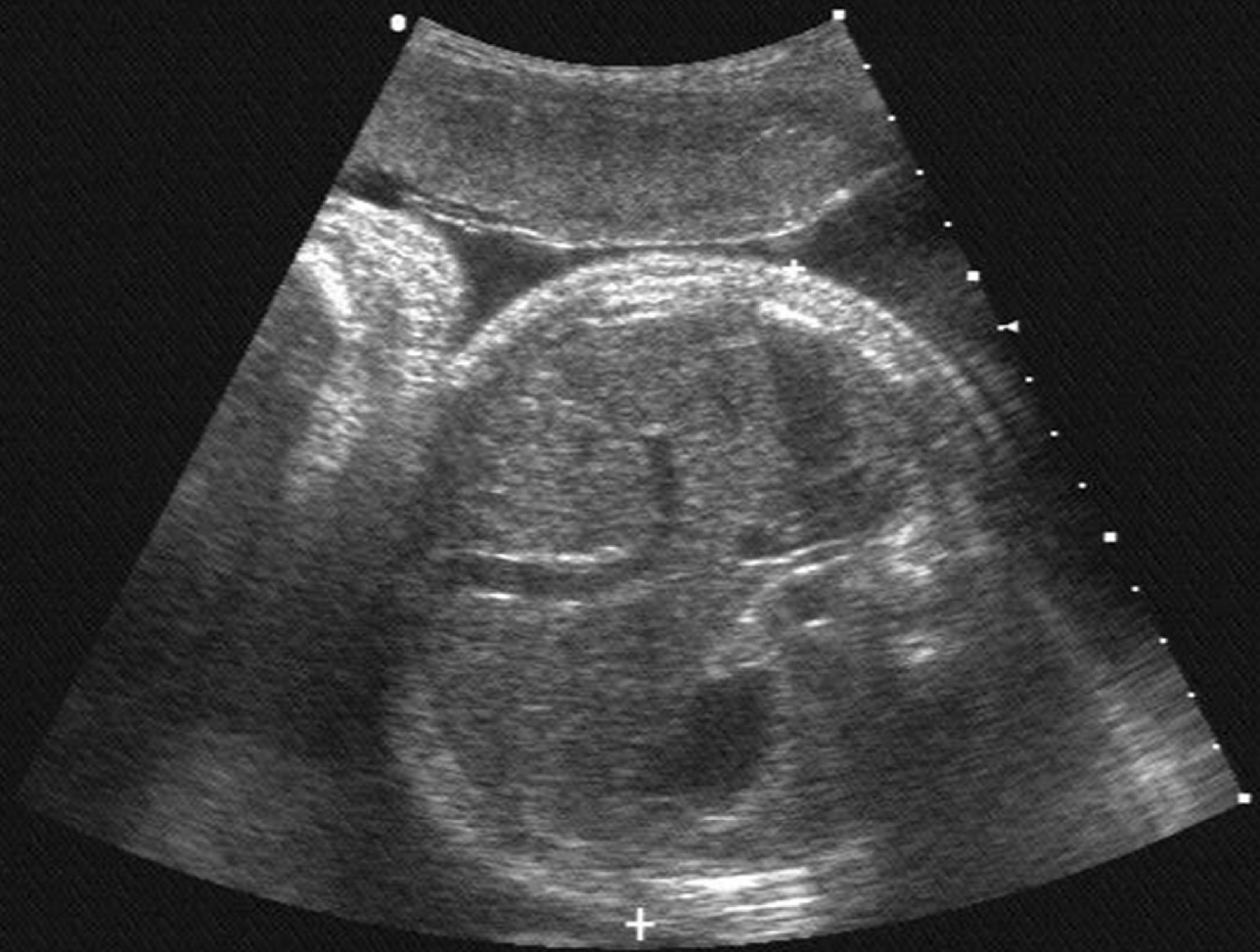
- Đường kính ngang bụng:
- - đo qua mặt cắt có cột sống, bao tử, một phần tĩnh mạch cửa gan:
- - đo bờ ngoài – ngoài
- Chu vi vòng bụng = (ĐK trước sau + ĐK ngang) x 1.57



NAME:
ID:
-2 C76
5cm

COMPLETE OB
15:52:40 21-APR-03

2.3-4.3 6
3.7dB/S5



D 114.6mm

CALC

CÁC SỐ ĐO

- ĐƯỜNG KÍNH TÚI THAI
- CHIỀU DÀI ĐẦU – MÔNG
- ĐƯỜNG KÍNH LƯỠNG ĐỈNH
- CHIỀU DÀI XƯƠNG ĐÙI

CHIỀU DÀI ĐẦU-MÔNG (CRL)

Tuổi thai	CRL (mm)
6	5
7	10
8	16
9	23
10	31
11	41